

ỦY BAN NHÂN DÂN
TT HƯƠNG SƠN

Số: 675 /QĐ-UBND

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Hương Sơn, ngày 25 tháng 12 năm 2021

QUYẾT ĐỊNH

Về việc công khai dự toán thu – chi ngân sách năm 2022
trình Hội đồng nhân dân Thị trấn Hương Sơn

ỦY BAN NHÂN DÂN THỊ TRẤN HƯƠNG SƠN

Căn cứ Luật Tổ chức Chính quyền địa phương ngày 19/06/2015;

Căn cứ Nghị định số 163/2016/NĐ-CP ngày 21 tháng 12 năm 2016 của Chính phủ Quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Ngân sách nhà nước;

Căn cứ Thông tư số 343/2016/TT-BTC ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Bộ Tài chính hướng dẫn thực hiện công khai ngân sách đối với các cấp ngân sách;

Xét đề nghị của Ban tài chính thị trấn Hương Sơn.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Công bố công khai số liệu dự toán thu - chi ngân sách năm 2022 UBND thị trấn Hương Sơn.

(Phụ biểu chi tiết kèm theo)

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

Điều 3. Văn phòng Ủy ban nhân dân, Ban tài chính tổ chức thực hiện Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Ủy ban nhân dân huyện;
- Phòng Tài chính huyện;
- Đảng ủy TT;
- HĐND TT;
- Cơ quan của các đoàn thể ;
- Lưu: VT, ...

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH



(Handwritten signature)
Dương Thế Hưng

Hương Sơn, ngày 25 tháng 12 năm 2021

THÔNG BÁO

**Về việc công khai dự toán thu chi ngân sách
Năm 2022 trình Hội đồng nhân dân Thị trấn Hương Sơn**

Thực hiện Thông tư số 343/2016/TT-BTC ngày 30/12/2016 của Bộ Tài chính về việc hướng dẫn thực hiện quy chế công khai tài chính đối với các cấp ngân sách nhà nước và chế độ báo cáo tình hình thực hiện công khai tài chính;

Căn cứ quyết định số /QĐ-UBND ngày 25 / 12 /2021 của UBND TT Hương Sơn về việc công bố công khai số liệu dự toán thu chi ngân sách năm 2022 trình Hội đồng nhân dân.

Ủy ban nhân dân TT Hương Sơn thông báo công khai bổ sung dự toán chi ngân sách năm 2022

(Có biểu kèm theo)

Hình thức công khai: Niêm yết công khai tại trụ sở UBND TT Hương Sơn

Thời gian công khai trong vòng 30 ngày.

Vậy UBND TT Hương Sơn thông báo để Đảng ủy, Hội đồng nhân dân, các ban ngành đoàn thể tổ chức chính trị xã hội, các bộ phận chuyên môn các trường học được biết./

Nơi nhận :

- Thường trực Đảng;
- Thường trực HĐND;
- Các tổ chức đoàn thể;
- Các bộ phận chuyên môn;
- Lưu VP./

CHỦ TỊCH UBND

[Handwritten signature]
Đương Thế Hưng

ỦY BAN NHÂN DÂN
THỊ TRẤN HUỠNG SƠN



CÂN ĐỐI NGÂN SÁCH XÃ NĂM 2022

(Dự toán trình Hội đồng nhân dân)

Đơn vị: đồng

NỘI DUNG	DỰ TOÁN	NỘI DUNG CHI	DỰ TOÁN
TỔNG SỐ THU	5.777.000.000	TỔNG SỐ CHI	5.590.000.000
I. Các khoản thu xã hưởng 100%	980.000.000	I. Chi đầu tư phát triển	
II. Các khoản thu phân chia theo tỷ lệ (1)	164.000.000	II. Chi thường xuyên	5.479.000.000
III. Nguồn CCTL dùng để cân đối chi tăng lương	187.000.000	III. Dự phòng	111.000.000
IV. Thu bổ sung	4.446.000.000		
- Bổ sung cân đối	4.446.000.000		
- Bổ sung có mục tiêu	-		
V. Thu chuyển nguồn			

Ghi chú: (1) Bao gồm 4 khoản thu từ thuế, lệ phí luật NSNN quy định cho ngân sách xã hưởng và những khoản thu ngân sách địa phương được hưởng có phân chia theo tỷ lệ phần trăm (%) cho xã

ỦY BAN NHÂN DÂN
THỊ TRẦN HƯƠNG SƠN



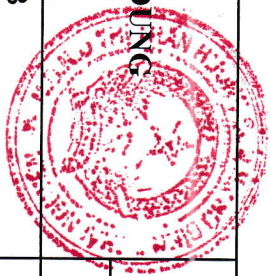
DỰ TOÁN THU NGÂN SÁCH XÃ NĂM 2022

(Dự toán trình Hội đồng nhân dân)

Biểu số 104/CK TC-NSNN

Đơn vị: đồng

STT	NỘI DUNG	ƯỚC THỰC HIỆN NĂM 2021 (năm hiện hành)			DỰ TOÁN NĂM 2022			SO SÁNH (%)	
		THU NSNN	THU NSX	THU NSNN	THU NSX	THU NSNN	THU NSX		
A	B	1	2	3	4	5=3/1	6=4/2		
	TỔNG THU	6.888.023.000	5.884.523.000	6.800.000.000	5.831.000.000	98,72	99,09		
I	Các khoản thu 100%	2.000.000.000	1.065.500.000	1.931.000.000	1.031.000.000	96,55	96,76		
	Phí, lệ phí	61.000.000	61.000.000	61.000.000	61.000.000	100,00	100,00		
	Thu thuế ngoài quốc doanh	1.869.000.000	934.500.000	1.800.000.000	900.000.000				
	Thu từ quỹ đất công ích và thu hoa lợi công sản khác	-	-	-	-	0,00	0,00		
	Thu từ hoạt động kinh tế và sự nghiệp	-	-	-	-	0,00	0,00		
	Thu phạt, tịch thu khác theo quy định	-	-	-	-	0,00	0,00		
	Thu từ tài sản được xác lập quyền sở hữu của nhà nước theo quy định	-	-	-	-	0,00	0,00		
	Đóng góp của nhân dân theo quy định	-	-	-	-	0,00	0,00		
	Đóng góp tự nguyện của các tổ chức, cá nhân	-	-	-	-	0,00	0,00		
	Thu khác	70.000.000	70.000.000	70.000.000	70.000.000	100,00	100,00		
II	Các khoản thu phân chia theo tỷ lệ phần trăm (%)	442.023.000	373.023.000	423.000.000	354.000.000	95,70	94,90		
1	Các khoản thu phân chia	442.023.000	373.023.000	423.000.000	354.000.000	95,70	94,90		



STT	NỘI DUNG	ƯỚC THỰC HIỆN NĂM 2021 (năm hiện hành)		DỰ TOÁN NĂM 2022		SỐ SÁNH (%)	
		THU NSNN	THU NSX	THU NSNN	THU NSX	THU NSNN 5=3/1	THU NSX 6=4/2
A	B	1	2	3	4	5=3/1	6=4/2
	- Thuế sử dụng đất phi nông nghiệp	168.623.000	168.623.000	150.000.000	150.000.000	88,96	88,96
	- Thuế sử dụng đất nông nghiệp thu từ hộ gia đình	-	-	-	-	0,00	0,00
	- Lệ phí môn bài thu từ cá nhân, hộ kinh doanh	135.400.000	135.400.000	135.000.000	135.000.000	99,70	99,70
	- Lệ phí trước bạ nhà, đất	138.000.000	69.000.000	138.000.000	69.000.000	0,00	0,00
2	Các khoản thu phân chia khác do cấp tỉnh quy định	-	-	-	-	0,00	0,00
III	Thu viện trợ không hoàn lại trực tiếp cho xã (nếu có)	-	-	-	-	0,00	0,00
IV	Thu chuyển nguồn			-	-	0,00	0,00
V	Thu kết dư ngân sách năm trước			-	-	0,00	0,00
VI	Nguồn CCTL dùng để cân đối chi tăng lương	-	-				
VII	Thu bổ sung từ ngân sách cấp trên	4.446.000.000	4.446.000.000	4.446.000.000	4.446.000.000	0,00	0,00
	- Thu bổ sung cân đối	4.446.000.000	4.446.000.000	4.446.000.000	4.446.000.000	100,00	100,00
	- Thu bổ sung có mục tiêu			-	-	0,00	0,00

ỦY BAN NHÂN DÂN
THỊ TRẦN HƯƠNG SƠN

DỰ TOÁN CHI NGÂN SÁCH XÃ NĂM 2022

(Dự toán trình Hội đồng nhân dân)

Biểu số 105/CK TC-NSNN

Đơn vị: đồng

DỰ TOÁN NĂM 2021
(năm hiện hành)

DỰ TOÁN NĂM 2022

SO SÁNH (%)

STT	NỘI DUNG	DỰ TOÁN NĂM 2021 (năm hiện hành)			DỰ TOÁN NĂM 2022			SO SÁNH (%)		
		TỔNG SỐ	ĐẦU TƯ PHÁT TRIỂN	THƯỜNG XUYÊN	TỔNG SỐ	ĐẦU TƯ PHÁT TRIỂN	THƯỜNG XUYÊN	TỔNG SỐ	ĐẦU TƯ PHÁT TRIỂN	THƯỜNG XUYÊN
A	B	1	2	3	4	5	6	7=4/1	8=5/2	9=6/3
	TỔNG CHI	6.161.400.000	-	6.161.400.000	6.226.000.000	-	6.226.000.000	101,05	-	101,05
	<i>Trong đó</i>									
1	Chi giáo dục	-		-	-		-			
2	Chi ứng dụng, chuyên giao công nghệ	-		-	-		-			
3	Chi y tế	-		-	-		-			
4	Chi văn hóa, thông tin	22.000.000		22.000.000	22.000.000		22.000.000			
5	Chi phát thanh, truyền thanh	-		-	-		-			
6	Chi thể dục thể thao	15.000.000		15.000.000	35.000.000		35.000.000			
7	Chi bảo vệ môi trường	-		-	-		-			
8	Chi các hoạt động kinh tế							#DIV/0!		#DIV/0!
9	Chi hoạt động của cơ quan quản lý Nhà nước, Đảng, đoàn thể, DQTV, ANTT	5.475.400.000		5.475.400.000	5.495.000.000		5.495.000.000	100,36		100,36
10	Chi cho công tác xã hội	288.000.000		288.000.000	288.000.000		288.000.000	100		100
11	Chi khác	250.000.000		250.000.000	275.000.000		275.000.000	110,00		110,00
12	Dự phòng ngân sách	111.000.000		111.000.000	111.000.000		111.000.000	100		100

ỦY BAN NHÂN DÂN
THỊ TRẤN HUƠNG SƠN

Biểu số 106/CK TC-NSNN

DỰ TOÁN CHI ĐẦU TƯ PHÁT TRIỂN NĂM 2022
(Dự toán trình Hội đồng nhân dân)

Đơn vị: đồng

Tên công trình	Thời gian khởi công - hoàn thành	Tổng dự toán được duyệt		Giá trị thực hiện đến 31/12/2018	Giá trị đã thanh toán đến 31/12/2018	Tổng số	Trong đó thanh toán khối lượng năm trước	Chia theo nguồn vốn	
		Tổng số	Trong đó nguồn đóng góp của dân					Nguồn cân đối ngân sách	Nguồn đóng góp
TỔNG SỐ									
1. Công trình chuyển tiếp									
-									
-									
Trong đó: hoàn thành trong năm									
-									
-									
2. Công trình khởi công mới									
-									
-									
Trong đó: hoàn thành trong năm									
-									
-									
...									
-									
-									

Ghi chú: (1) Theo phân cấp của tỉnh

ỦY BAN NHÂN DÂN
THỊ TRẤN HIỆP HÒNG SƠN



KẾ HOẠCH THU, CHI CÁC HOẠT ĐỘNG TÀI CHÍNH KHÁC NĂM 2022

(Dự toán trình Hội đồng nhân dân)

Biểu số 107/CK TC-NSNN

Đơn vị: đồng

NỘI DUNG	ƯỚC THỰC HIỆN NĂM 2019			KẾ HOẠCH NĂM 2020		
	THU	CHI	CHÊNH LỆCH (+) (-)	THU	CHI	CHÊNH LỆCH (+) (-)
TỔNG SỐ	không phát sinh					
1. Các quỹ tài chính nhà nước ngoài ngân sách						
Đoàn phí						
Hội phí hội LHPN						
Hội phí người cao tuổi						
Hội phí hội Khuyến học						
2. Các hoạt động sự nghiệp						
Rác dân phố						

Ghi chú: Chênh lệch (+) thu lớn hơn chi

Chênh lệch (-) thu nhỏ hơn chi